

Số: /KH-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Phát triển công nghiệp dược, dược liệu trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

Căn cứ Quyết định số 376/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp dược, dược liệu sản xuất trong nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ điều kiện tự nhiên, đặc điểm tình hình phát triển kinh tế - xã hội và điều kiện cụ thể về phát triển công nghiệp dược, dược liệu trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 318/TTr-SYT ngày 30/11/2022,

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển công nghiệp dược, dược liệu trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, cụ thể như sau:

#### **I. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN**

1. Ưu tiên phát triển công nghiệp dược, sản xuất nguyên liệu làm thuốc với các cơ chế chính sách khuyến khích, ưu đãi, hỗ trợ theo quy định của pháp luật.

2. Thu hút mạnh mẽ các nguồn lực đầu tư trong và ngoài nước cho sản xuất thuốc để phát triển công nghiệp dược. Ưu tiên đầu tư cho nghiên cứu khoa học, sản xuất thuốc.

3. Phát huy lợi thế nguồn dược liệu trong tỉnh, đặc biệt là các loại dược liệu đặc hữu, quý, có giá trị kinh tế cao.

#### **II. MỤC TIÊU**

1. Mục tiêu tổng quát:

Đánh thức tiềm năng, xây dựng và phát triển ngành công nghiệp dược góp phần bảo đảm cung ứng đầy đủ, kịp thời thuốc có chất lượng, an toàn, hiệu quả và giá hợp lý.

Phát triển dược liệu và các sản phẩm từ nguồn dược liệu có chất lượng và giá trị cao, có sức cạnh tranh trên thị trường.

Tạo việc làm cho người dân tỉnh nhà, đặc biệt đối với nguồn lực lao động tại chỗ (*Dược sỹ đại học, Cao đẳng dược, Trung cấp dược, Kỹ thuật viên dược*).

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025:

- Thu hút đầu tư nhằm đạt được 1-2 nhà máy sản xuất thuốc đạt tiêu chuẩn EU-GMP tại các khu công nghiệp, khu kinh tế, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Duy trì và phát triển diện tích dược liệu của tỉnh đạt khoảng 35ha nuôi trồng dược liệu, trồng tập trung tại các địa phương có điều kiện tự nhiên phù hợp. Hình thành 01 chuỗi liên kết nghiên cứu, nuôi trồng, chế biến sản xuất, tiêu thụ sản phẩm dược liệu tuân thủ nguyên tắc, tiêu chuẩn Thực hành tốt trồng trọt và thu hái cây thuốc của Tổ chức Y tế thế giới (GACP-WHO).

b) Đến năm 2030:

- Thu hút đầu tư nhằm đạt được từ 3-5 nhà máy sản xuất thuốc đạt tiêu chuẩn EU-GMP tại các khu công nghiệp, khu kinh tế, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Duy trì và phát triển diện tích dược liệu của tỉnh đạt khoảng 40-50 ha với nhiều hình thức như: Vườn thực nghiệm, vườn độc canh, vườn xen canh. Đồng thời chú trọng phát triển đa dạng các loại giống dược liệu ưu tiên các giống bản địa nhằm đáp ứng một phần nhu cầu nguồn nguyên liệu cho ngành công nghiệp dược.

c) Đến năm 2045:

Cùng với sự nâng cấp, hoàn thiện phát triển kết cấu hạ tầng và phát triển giao thông kết nối vùng, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển và thu hút đầu tư nhằm tăng thêm số nhà máy sản xuất thuốc đạt tiêu chuẩn EU-GMP (8-10 nhà máy) và tăng diện tích vùng trồng, khai thác, chế biến dược liệu theo hướng sản xuất hàng hóa quy mô lớn hơn. Ngành công nghiệp dược, sản xuất dược liệu đóng góp một phần vào sự phát triển kinh tế tỉnh nhà.

### **III. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Giải pháp về thể chế, pháp luật**

a) Nghiên cứu, hoàn thiện các quy định hiện hành bảo đảm thực hiện khuyến khích, hỗ trợ, đặc biệt ưu đãi đầu tư đối với các doanh nghiệp dược. Ưu đãi về thuế, tín dụng, chính sách sử dụng đất (giá thuê đất, thời hạn thuê đất) đối với các doanh nghiệp, cơ sở đầu tư nuôi trồng, chế biến, chiết xuất dược liệu, phát triển thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền.

Thực hiện hiệu quả các chính sách ưu đãi của tỉnh, trong đó có chính sách liên quan đến phát triển ngành công nghiệp dược, dược liệu: Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 31/3/2022 của HĐND tỉnh ban hành Quy định về chính sách khuyến khích, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định chính sách khuyến khích, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 31/3/2022 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND tỉnh ban hành Chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025.

b) Đơn giản thủ tục hành chính, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh nhằm tạo điều kiện tối ưu trên cơ sở đảm bảo pháp luật cho nhà đầu tư.

#### **2. Giải pháp về đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh**

a) Đẩy mạnh đầu tư, quy hoạch và dành quỹ đất để huy động, thu hút mọi nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân, các nhà đầu tư trong và ngoài nước để sản xuất thuốc, vắc xin, sinh phẩm y tế.

Công tác quy hoạch, kế hoạch liên quan đến phát triển ngành công nghiệp dược, dược liệu: Việc đầu tư các dự án phát triển ngành công nghiệp dược, dược liệu được xem xét, đảm bảo phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch ngành và quy hoạch xây dựng, Quy hoạch phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế, cụm công nghiệp... trên cơ sở thực hiện các Kế hoạch số 154-KH/TU ngày 25/02/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Kế hoạch 155/KH-UBND ngày 24/6/2019 của UBND tỉnh thực hiện Kế hoạch số 154-KH/TU ngày 25/02/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

b) Đầu tư phát triển vùng trồng, khai thác, chế biến dược liệu theo hướng sản xuất hàng hóa quy mô lớn; tăng đầu tư cho chương trình bảo tồn, phát triển nguồn gen cây thuốc quý, đặc hữu trên cơ sở tăng cường đầu tư trang thiết bị công nghệ tiên tiến cho đánh giá chất lượng nguồn gen và chọn tạo giống cây thuốc.

Chuyển đổi một số diện tích cây trồng ngắn ngày kém hiệu quả sang trồng cây dược liệu cho phù hợp. Khoanh nuôi tái sinh làm giàu rừng đối với một số cây dược liệu thích nghi với điều kiện trồng dưới tán rừng để phát triển và bảo vệ rừng.

Xây dựng các hợp tác xã nông nghiệp điển hình trong sản xuất theo chuỗi liên kết. Hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp tham gia vào chuỗi liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ, trong đó: doanh nghiệp đầu tư vốn, khoa học kỹ thuật, bao tiêu sản phẩm và người dân tự tổ chức sản xuất cung cấp sản phẩm cho doanh nghiệp tiêu thụ hoặc góp đất, công lao động.

c) Định kỳ tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại nhằm thu hút đầu tư, chuyển giao công nghệ từ các công ty có vốn đầu tư nước ngoài, từ quốc gia có nền công nghiệp dược phát triển, các tập đoàn dược phẩm đa quốc gia, gắn kết du lịch với giới thiệu, quảng bá sản phẩm và tiêu thụ sản phẩm về dược liệu.

Xây dựng và khuyến khích mọi thành phần kinh tế tham gia tiêu thụ và mở rộng thị trường tiêu thụ cây dược liệu trên địa bàn trong và ngoài tỉnh. Xây dựng các điểm thu gom, sơ chế và bảo quản sản phẩm cây dược liệu.

d) Đầu tư xây dựng, sắp xếp lại hệ thống phân phối, bán buôn, bán lẻ, vận chuyển thuốc hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu quả. Khuyến khích áp dụng tiêu chuẩn kỹ thuật EU-GSDP, xây dựng kho bảo quản thuốc, hệ thống xe vận chuyển đạt tiêu chuẩn kỹ thuật cao.

### 3. Giải pháp về khoa học công nghệ, nhân lực và đào tạo

a) Nghiên cứu chiết xuất dược liệu công nghệ cao, bào chế, sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc từ một số dược liệu đặc hữu có giá trị kinh tế. Nghiên cứu

chọn tạo giống, quy trình công nghệ trồng cho năng suất, chất lượng cao từ nguồn gen cây thuốc quý, đặc hữu và lợi thế ở địa phương và nhập nội nguồn gen, giống cây dược liệu tiên tiến.

b) Sử dụng giống cho năng suất, chất lượng tốt phù hợp với địa phương góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế. Xây dựng và hoàn thiện các quy trình kỹ thuật mới (xác định thời vụ gieo trồng, bón phân, chăm sóc, thời điểm thu hái và phương thức sơ chế bảo quản...).

c) Hướng dẫn các vùng sản xuất áp dụng các quy trình tiên bộ kỹ thuật mới trong sản xuất, thu hái, bảo quản để nâng cao chất lượng, mẫu mã sản phẩm khi tiêu thụ trên thị trường.

d) Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực trong nghiên cứu, sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc. Tổ chức tập huấn, xây dựng các mô hình chuyển giao kỹ thuật; sử dụng các loại phân bón phù hợp với nhu cầu dinh dưỡng của cây theo từng giai đoạn sinh trưởng, phát triển. Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật (được phép), đúng liều lượng, đúng lúc và đúng cách, tăng cường sử dụng các biện pháp sinh học theo tình hình phát sinh và gây hại của sâu bệnh.

#### 4. Giải pháp về kiểm soát thị trường thuốc, dược liệu

a) Thực hiện đồng bộ các biện pháp kiểm soát, hậu kiểm hoạt động phân phối thuốc. Hoàn thành việc kết nối online dữ liệu kinh doanh thuốc từ khâu sản xuất, xuất nhập khẩu, bán buôn đến bán lẻ và sử dụng, chú trọng giám sát về chất lượng, giá, thông tin thuốc, nguồn gốc xuất xứ của thuốc.

b) Xây dựng và cung cấp cơ sở dữ liệu về thuốc cho hoạt động quản lý, kinh doanh dược. Áp dụng và quản lý mã số, mã vạch các thuốc, dược liệu lưu hành trên thị trường để truy xuất nguồn gốc, xuất xứ, quản lý chất lượng.

c) Đầu tư và nâng cao năng lực của hệ thống kiểm nghiệm thuốc. Tăng cường công tác lấy mẫu, kiểm tra chất lượng, kiểm soát chặt chẽ chất lượng thuốc, dược liệu lưu hành trên thị trường, nhất là dược liệu nhập khẩu.

d) Bảo tồn các nguồn gen dược liệu đặc hữu, quý hiếm có giá trị kinh tế cao, khai thác bền vững.

đ) Xây dựng cơ chế hợp tác, gắn bó giữa nông dân, nhà khoa học, chính quyền và doanh nghiệp trong chuyển giao giống, kỹ thuật trồng trọt, thu hái và thu mua đối với dược liệu trong nước.

#### 5. Giải pháp thông tin, truyền thông

a) Chủ động xây dựng kế hoạch và nội dung truyền thông về chất lượng, an toàn, hiệu quả và giá hợp lý của thuốc sản xuất trong nước. Tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng thuốc Việt Nam”.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng chủ trương, chính sách của nhà nước về phát triển dược, tuyên truyền kiến thức về nguồn gốc, tác dụng của dược liệu, nhất là các dược liệu đặc hữu của địa phương nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết của người dân trong bảo tồn, khai thác, sử dụng dược liệu, y dược cổ truyền trong chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh, chữa bệnh; quảng bá, xây dựng

thương hiệu dược liệu và y dược cổ truyền, nhất là các sản phẩm dược liệu đặc trưng của tỉnh.

#### 6. Nguồn vốn

a) Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

b) Nguồn vốn đầu tư công.

c) Nguồn vốn lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia, đề án, chương trình, kế hoạch, dự án khác có liên quan theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

d) Nguồn vốn vay ưu đãi, vốn ODA, các nguồn tài trợ, viện trợ khác được huy động theo quy định của pháp luật.

đ) Nguồn vốn huy động của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch đào tạo, sử dụng nhân lực dược đáp ứng nhu cầu cho nghiên cứu, sản xuất thuốc. Tăng cường năng lực, bảo đảm hiệu quả của cơ quan quản lý nhà nước về dược trên địa bàn tỉnh.

b) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định; **định kỳ trước ngày 30/12** hằng năm, 03 năm, 05 năm, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Bộ Y tế, UBND tỉnh hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

#### 2. Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu kinh tế

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan thu hút và phát triển các nhà máy sản xuất dược, dược liệu phục vụ sản xuất thuốc và nguyên liệu làm thuốc, dược liệu đầu tư hoạt động trong các khu công nghiệp, khu kinh tế, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

#### 3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện việc duy trì, phát triển cây dược liệu trên địa bàn tỉnh theo mục tiêu kế hoạch đề ra.

#### 4. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan rà soát, đề xuất đặt hàng theo quy định các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ về nghiên cứu chiết xuất dược liệu công nghệ cao, bào chế, sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc từ một số dược liệu đặc hữu có giá trị kinh tế. Nghiên cứu chọn tạo giống, quy trình công nghệ trồng cho năng suất, chất lượng cao từ nguồn gen cây thuốc quý, đặc hữu và lợi thế ở địa phương, nhập nội nguồn gen và giống cây dược liệu tiên tiến.

#### 5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các sở, ban, ngành liên quan nghiên cứu rà soát, bổ sung các cơ chế, chính sách ưu đãi nhằm thu hút đầu tư của các tổ chức,

cá nhân trong và ngoài nước đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp dược, dược liệu. Phối hợp, rà soát bổ sung danh mục dự án kêu gọi đầu tư trong và ngoài nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030 lĩnh vực công nghiệp dược, dược liệu.

#### 6. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách hằng năm, tham mưu UBND tỉnh nguồn kinh phí triển khai Kế hoạch đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và quyết toán đúng quy định.

7. UBND các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch theo quy định.

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, chủ động triển khai các nội dung tại Kế hoạch này; định kỳ *trước ngày 10/12* hằng năm, 03 năm, 05 năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo Bộ Y tế, UBND tỉnh. Trong quá trình thực hiện, nếu khó khăn, vướng mắc, báo cáo về Sở Y tế để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét./.

#### *Nơi nhận:*

- Bộ Y tế;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các đơn vị được phân công;
- LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT, P. KGVX, T-17<sub>12/12</sub>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Tuyết Minh**